



Biểu số 109/CK TC - NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu	10786000	10786000
I	Các khoản thu 100%	131000	131000
1	Phí, lệ phí	26000	26000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	60000	60000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác	45000	45000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	6234000	6234000
1	Các khoản thu phân chia	63000	63000
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	27000	27000
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6000	6000
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	30000	30000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6171000	6171000
21	Thu tiền sử dụng đất	6000000	6000000
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		
23	Thuế tài nguyên		
24	Thuế giá trị gia tăng	120000	120000
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
26	Thuế thu nhập cá nhân	51000	51000
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4421000	4421000
1	Thu bổ sung cân đối	4421000	4421000
2	Thu bổ sung có mục tiêu		